

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA CÔNG NGHỆ ỨNG DỤNG

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Hệ thống nông lâm kết hợp		
Mã học phần:	71AGRO30322	Số tín chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	242_71AGRO30322_01		
Hình thức thi: Tiểu luận cá nhân	Thời gian làm bài:	07	Ngày
☒ Cá nhân	☐ Nhóm		
Quy cách đặt tên file	<i>Ma SV_Ho va ten SV_ Hệ thống nông lâm kết hợp</i>		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
 - + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (***nén lại và đặt mật khẩu file nén***) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Hệ thống hoá khái niệm hệ thống nông nghiệp, tính bền vững của hệ thống nông nghiệp và hệ thống nông lâm kết hợp.	Rubric	20%	Đề thi TL	2.0	PI 33
CLO3	Độc lập nghiên cứu, đọc hiểu các thuật ngữ tiếng Anh chuyên ngành.	Rubric	20%	Đề thi TL	2.0	PI 7.1
CLO4	Có kỹ năng thảo luận nhóm, thực hiện và trình bày các báo cáo trên lớp.	Rubric	60%	Đề thi TL	6.0	PI 8.1

III. Nội dung đề bài

Đề bài: Anh/chị xây dựng mô hình VAC hoặc mô hình hệ thống nông lâm kết hợp và phân tích hiệu quả kinh tế có được từ mô hình anh/chị quan tâm.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

I. Mở đầu

1. Lý do chọn đề tài

- Tầm quan trọng của mô hình VAC (Vườn - Ao - Chuồng) hoặc hệ thống nông lâm kết hợp trong sản xuất nông nghiệp bền vững.
- Vai trò của các mô hình này trong việc cải thiện thu nhập, bảo vệ môi trường và tối ưu hóa tài nguyên.
- Mục tiêu của tiểu luận.

2. Phạm vi nghiên cứu

- Giới hạn không gian: Một địa phương cụ thể hoặc phạm vi rộng hơn.
- Giới hạn nội dung: Trình bày đặc điểm, cách vận hành và phân tích hiệu quả kinh tế của mô hình.

II. Cơ sở lý luận về mô hình VAC và hệ thống nông lâm kết hợp

1. Khái niệm và đặc điểm

- Mô hình VAC: Nguyên lý hoạt động, mối quan hệ giữa các thành phần (Vườn - Ao - Chuồng).

- Hệ thống nông lâm kết hợp: Các phương thức canh tác kết hợp trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản và rừng.

2. Lợi ích của mô hình

- Hiệu quả kinh tế: Tăng năng suất và thu nhập.
- Hiệu quả môi trường: Giảm ô nhiễm, bảo vệ đất đai và nguồn nước.
- Hiệu quả xã hội: Tạo việc làm, nâng cao đời sống nông dân.

3. Những yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả mô hình

- Điều kiện tự nhiên (đất, nước, khí hậu).
- Điều kiện kinh tế - xã hội (vốn đầu tư, kỹ thuật, thị trường).
- Chính sách hỗ trợ từ nhà nước.

III. Xây dựng mô hình VAC hoặc hệ thống nông lâm kết hợp

1. Lựa chọn mô hình phù hợp

- Xác định địa điểm áp dụng.
- Phân tích điều kiện thực tế của địa phương.

2. Thiết kế và triển khai mô hình

Với mô hình VAC:

Bố trí khu vực vườn, ao, chuồng hợp lý.

Lựa chọn cây trồng, vật nuôi, thủy sản phù hợp.

Xây dựng hệ thống tuần hoàn khép kín giữa các thành phần.

Với mô hình nông lâm kết hợp:

Lựa chọn mô hình cụ thể: Nông - lâm - ngư, Nông - lâm - chăn nuôi,...

Quy hoạch diện tích đất sử dụng.

Kỹ thuật canh tác và quản lý.

3. Ứng dụng công nghệ và kỹ thuật mới

Công nghệ sinh học trong chăn nuôi và trồng trọt.

Hệ thống tưới tiêu và quản lý dinh dưỡng.

Ứng dụng công nghệ số trong quản lý sản xuất.

IV. Phân tích hiệu quả kinh tế của mô hình

1. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh tế

Chi phí đầu tư ban đầu.

Doanh thu dự kiến.

Lợi nhuận ròng.

Tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư (ROI).

2. So sánh với mô hình sản xuất truyền thống

Điểm mạnh, điểm yếu.

Tính bền vững và khả năng mở rộng mô hình.

3. Những khó khăn và thách thức

Khó khăn trong triển khai (vốn, kỹ thuật, thị trường).

Rủi ro thiên tai, dịch bệnh.

Hạn chế về chính sách hỗ trợ.

V. Giải pháp và đề xuất phát triển mô hình

1. Giải pháp nâng cao hiệu quả mô hình

- Đào tạo kỹ thuật cho nông dân.
- Kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm.
- Ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất.
- 2. Chính sách hỗ trợ từ nhà nước và tổ chức liên quan
 - Hỗ trợ vốn vay, ưu đãi thuế.
 - Chính sách khuyến khích nông dân áp dụng mô hình bền vững.
- 3. Định hướng phát triển trong tương lai
 - Mở rộng quy mô sản xuất.
 - Tích hợp thêm các mô hình kinh tế xanh, nông nghiệp hữu cơ.
 - Xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp từ mô hình này.

VI. Kết luận

1. Tóm tắt nội dung tiểu luận
 - Tổng kết những điểm quan trọng về mô hình và hiệu quả kinh tế.
 - Nhấn mạnh vai trò của mô hình trong phát triển nông nghiệp bền vững.
2. Bài học kinh nghiệm và hướng nghiên cứu tiếp theo
 - Kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn triển khai.
 - Gợi ý hướng nghiên cứu sâu hơn (ứng dụng công nghệ, mô hình VAC cải tiến,...).

Yêu cầu đối với bài tiểu luận

Độ dài: Khoảng 10 - 15 trang.

Nguồn tài liệu tham khảo: Trích dẫn đúng chuẩn (sách, báo, tạp chí khoa học, nghiên cứu thực tế,...).

Hình ảnh, biểu đồ minh họa: Khuyến khích sử dụng để tăng tính trực quan.

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ	Yếu Dưới 4 đ
Nội dung	70	Trình bày đầy đủ nội dung, rõ ràng và chính xác, có hình minh họa thực tế	Trình bày đúng nội dung nhưng còn sai sót nhỏ, không có hình minh họa thực tế	Trình bày được một phần nội dung yêu cầu, còn sai sót quan trọng	Chỉ trình bày được một số nội dung nhỏ, không đúng yêu cầu, không trình bày được.
Văn phong	10	Thể hiện văn phong xuất sắc vượt khỏi bậc đại học; giọng văn ấn	Đạt tới văn phong của bậc Đại học; giọng văn thích hợp,	Gần như đạt được mức độ sử dụng cấu trúc câu, vốn từ,	Chỉ dùng các cấu trúc câu đơn giản, vốn từ ít, giọng văn kém.

		tượng, sử dụng và phối hợp các cấu trúc câu sáng tạo làm nổi bật nội dung.	vốn từ phong phú, cấu trúc câu đa dạng làm rõ nội dung.	giọng văn của bậc đại học.	
Văn phạm, Trình bày	10	Không có lỗi chính tả, lỗi dấu câu, văn phạm; không có lỗi trình bày, đánh máy.	Bài viết có vài lỗi về chính tả, dấu câu, văn phạm nhưng người đọc vẫn hiểu được nội dung rõ ràng; rất ít lỗi trình bày, đánh máy.	Bài viết có một số lỗi về chính tả, dấu câu, văn phạm nhưng người đọc vẫn hiểu được nội dung; còn có lỗi trình bày và đánh máy.	Có nhiều lỗi chính tả, dấu câu, văn phạm gây khó hiểu cho người đọc; nhiều lỗi trình bày, đánh máy.
Định dạng	10	Đạt tất cả các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; căn lề, cách đoạn, giãn dòng đúng yêu cầu; bài viết trình bày rõ ràng, các phân đoạn kết nối đúng, hình thức trình bày đẹp, dễ theo dõi.	Đạt các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; căn lề, cách đoạn, giãn dòng đúng yêu cầu; bài viết trình bày rõ ràng và các phân đoạn kết nối đúng.	Đạt các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; căn lề, cách đoạn, giãn dòng nhìn chung đúng yêu cầu; bài viết trình bày rõ ràng nhưng vài phân đoạn chưa được kết nối đúng.	Không đáp ứng các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; căn lề, cách đoạn, giãn dòng sai yêu cầu; trình bày không rõ ràng.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 03 năm 2025

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề



TS. Châu Tấn Phát



TS. Châu Tấn Phát